

Đánh giá công cuộc đổi mới của Việt Nam qua Đại hội XIII

Từ ngày 25/1-1/2/2021, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (Đại hội XIII) và Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã được tổ chức tại Hà Nội. Đây là đại hội quan trọng được tổ chức trong bối cảnh Việt Nam kỷ niệm 35 năm đổi mới, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội bước vào giai đoạn quan trọng và đất nước đối mặt với môi trường ngày càng phức tạp ở trong và ngoài nước. Đại hội lần này khẳng định tính đúng đắn của việc Việt Nam kiên trì vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và đường lối xã hội chủ nghĩa, đưa ra “hai mục tiêu 100 năm” của Việt Nam, đồng thời đề xuất một loạt mục tiêu và chiến lược mới cho phát triển đất nước, vạch ra kế hoạch rõ ràng cho sự phát triển kinh tế và xã hội của Việt Nam trong 5-10 năm tới cũng như trong dài hạn. Bài viết này sẽ tổng hợp tình hình Đại hội XIII, đặc biệt là nội dung các văn kiện chính trị của Đại hội XIII, đưa ra các phân tích về khả năng thực hiện được đúng hạn các kế hoạch và mục tiêu phát triển mà Đảng đã đề ra tại Đại hội này, những đặc điểm mới và những thay đổi trong công cuộc đổi mới đất nước và xây dựng Đảng của Việt Nam, cũng như xu hướng của công tác quốc phòng và ngoại giao Việt Nam trong tương lai.

Công tác chuẩn bị kỹ lưỡng và có trật tự đã tạo nền tảng tốt đẹp cho Đại hội XIII

Tháng 10/2018, Hội nghị Trung ương 8 khóa XII đã chính thức khởi động công tác chuẩn bị cho Đại hội XIII, thành lập 5 tổ trù bị về các mảng như văn kiện chính trị, kinh tế-xã hội, công tác nhân sự, sửa đổi điều lệ đảng và bảo đảm hậu cần. Từ đó cho đến trước khi Đại hội XIII diễn ra, tất cả các hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đều tập trung vào công tác chuẩn bị cho Đại hội XIII, tập trung thảo luận về văn kiện chính trị và sắp xếp nhân sự, từng bước xác định các đề tài quan trọng như nội dung khuôn khổ báo cáo chính trị của Đại hội XIII và phương hướng công tác nhân sự của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII. Hội nghị Trung ương 13 khóa XII được tổ chức vào đầu tháng 10/2020 đã thảo luận và đưa ra ý kiến chỉ đạo về dự thảo báo cáo của Đại hội XIII, quyết định lấy ý kiến của toàn thể nhân dân bắt đầu từ cuối tháng 10.

Ngày 19/10/2020, thông qua các phương tiện truyền thông chính thống như Thông tấn xã Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã công bố toàn văn các dự thảo văn kiện chính trị chính như Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo tổng kết thực hiện chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2011-2020 và xây dựng chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2030, Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII của Ban Chấp hành Trung ương..., đồng thời tuyên bố lấy ý kiến toàn dân về các dự thảo văn kiện liên quan.

Đây là hành động quan trọng mang tính thông lệ kể từ Đại hội IX đến nay, điểm khác biệt so với các đại hội trước là do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nên các văn bản dự thảo được công bố tương đối muộn và thời gian lấy ý kiến rút ngắn từ 3 tháng xuống còn 20 ngày. Dựa trên các ý kiến thu thập được, Tổ trù bị văn kiện chính trị Đại hội XIII đề xuất sửa đổi dự thảo văn kiện và trình Đại hội xem xét.

So với các dự thảo báo cáo của đại hội, báo cáo chính trị chính thức công bố vào tháng 3/2021 chưa có sự thay đổi thực chất về chủ đề, phương châm và cơ cấu của đại hội, chủ yếu là điều chỉnh nội dung và cách diễn đạt cụ thể. Chủ đề của Báo cáo chính trị Đại hội XIII là "tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước; phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ 21 nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa". Báo cáo được chia thành 15 phần. Phần thứ nhất và phần thứ hai tổng kết lại công việc và bài học kinh nghiệm trong 5 năm qua và trong 35 năm đổi mới, đồng thời hoạch định tầm nhìn và phương hướng phát triển trong tương lai. Phần thứ 3 đến phần 14 lần lượt vạch ra phương hướng công tác trong các lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường, an ninh quốc phòng, đối ngoại, dân chủ, pháp quyền và xây dựng Đảng theo từng chuyên đề. Phần 15 đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Khuôn khổ báo cáo chính trị của Đại hội XIII về tổng thể là kế thừa từ báo cáo chính trị của Đại hội XII, điểm điều chỉnh và đổi mới rõ rệt nhất là nêu bật việc “xây dựng đảng và hệ thống chính trị” và “phấn đấu đến giữa thế kỷ 21 xây dựng Việt Nam trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, đồng thời bổ sung thêm phần "quan điểm chỉ đạo" trong phần 2 của báo cáo. Báo cáo nhấn mạnh Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ kiên trì tư tưởng chỉ đạo của Đảng, kiên định con đường chủ nghĩa xã hội, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, không ngừng nâng cao vị thế quốc tế. Điều này ở một mức độ nhất định cho thấy Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng tự tin vào năng lực lãnh đạo của mình cũng như không ngừng tiến bộ về cả mặt lý luận lẫn thực tiễn.

Tóm tắt lịch sử và kế hoạch tương lai của công cuộc đổi mới của Việt Nam

Đã 35 năm trôi qua kể từ khi thực hiện đổi mới và mở cửa vào năm 1986, Việt Nam từ một nước kém phát triển đã nhảy vọt thành nước có thu nhập trung bình, chính trị và xã hội về tổng thể ổn định, sức mạnh tổng hợp quốc gia tăng lên rõ rệt, chỉ số hạnh phúc của người dân cũng tăng, được đánh giá là một đất nước có tiềm năng phát triển lớn. Đại hội XIII đã tổng kết lại những thành tựu và bài học kinh nghiệm đạt được trong 35 năm đổi mới, đồng thời đưa ra những kế hoạch và triển vọng cụ thể của công cuộc đổi mới trong tương lai.

Những thành tựu và kinh nghiệm của công cuộc đổi mới ở Việt Nam

Đại hội XIII đã tổng kết thực tiễn của công cuộc đổi mới, nhất là trong 5 năm thực hiện các nghị quyết của Đại hội XII, đồng thời rút ra 5 kinh nghiệm: Một là, triển khai xây dựng và chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và đội ngũ cán bộ; kế thừa, phát triển và vận dụng tính sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng, nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nỗ lực thúc đẩy công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng và lãng phí. Hai là, luôn quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc” trong mọi công việc; thực sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ đất nước của nhân dân; củng cố và tăng cường lòng tin của nhân dân đối với Đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Ba là, lãnh đạo, phối hợp và triển khai các công việc với quyết tâm chính trị vững vàng, nỗ lực to lớn và hành động mạnh mẽ, huy động mọi nguồn lực, phát huy tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Bốn là, tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, bảo đảm sự phát triển hài hòa giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, văn hóa và xã hội, sự phát triển hài hòa giữa tuân theo quy luật thị trường với định hướng xã hội chủ nghĩa, giữa độc lập tự chủ với hội nhập quốc tế... Năm là, chủ động nghiên cứu và dự báo chính xác tình hình; bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước; hội nhập một cách tích cực, toàn diện và sâu rộng vào cộng đồng quốc tế.

Quy hoạch và triển vọng phát triển của công cuộc đổi mới của Việt Nam trong tương lai

Đại hội XIII nêu rõ mục tiêu phát triển chung của Việt Nam trong tương lai là nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực chấp chính và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng toàn diện Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, đất nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy ý nguyện xây dựng một đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và kết hợp chặt chẽ với sức mạnh thời đại; thúc đẩy toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới và tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ 21 thực hiện được mục tiêu xây dựng Việt Nam trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu cụ thể là: Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước, trở thành nước đang phát triển có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, trở thành nước đang phát triển có nền công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước, trở thành nước phát triển có thu nhập cao, đây cũng chính là nội dung cụ thể của “hai mục tiêu 100 năm”. Đại hội XIII cũng đề ra chỉ tiêu về kinh tế và xã hội giai đoạn 2021-2025, trong đó bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm 6,5% - 7%, tỷ lệ hộ nghèo tuyệt đối bình quân hàng năm giảm 1% - 1,5%, GDP bình quân đầu người đạt 4700-5000 USD vào năm 2025, tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị được kiểm soát ở mức dưới 4%, tỷ lệ người dân được hưởng bảo hiểm y tế đạt 95%.

Đại hội XIII đã xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng bộ máy, tổ chức hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực; tăng cường xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp. Thứ hai, hoàn thiện đồng bộ, toàn diện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tạo môi trường thuận lợi cho việc huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; khắc phục những điểm gây cản trở sự phát triển của đất nước; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ, phát triển nền kinh tế số; tập trung kiểm soát đại dịch COVID-19, triển khai tiêm chủng vaccine phòng COVID-19. Thứ ba, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất đất nước, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải và vùng trời Tổ quốc, tạo ra môi trường hòa bình ổn định cho phát triển đất nước. Thứ tư, tăng cường niềm tin xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, phát huy sức mạnh của nhân dân; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của người dân. Thứ năm, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường pháp quyền; tăng cường đại đoàn kết toàn dân. Thứ sáu, quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp đối phó với biến đổi khí hậu. Đại hội XIII nêu rõ Việt Nam sẽ tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược lớn: một là hoàn thiện đồng bộ các thể chế như nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa; hai là phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện các cơ chế và chính sách liên quan đến tuyển chọn và đãi ngộ người tài; ba là xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội, môi trường và an ninh quốc phòng đồng bộ, hiện đại.

Đánh giá xu hướng đối nội và đối ngoại mới của Việt Nam từ Đại hội XIII

Công tác sắp xếp nhân sự luôn là một trong những vấn đề quan trọng được Đại hội Đảng quan tâm nhất. Công tác sắp xếp và bầu cử nhân sự của Đại hội XIII diễn ra thuận lợi và có trật tự, thành phần Ban lãnh đạo mới của Đảng là sự kết hợp hoàn hảo giữa kế thừa và phát triển. Bên cạnh đó, khi vẽ nên bức tranh 100 năm kỷ niệm ngày thành lập Đảng và đất nước, Đại hội XIII đã đưa ra một loạt chiến lược mới về quản lý Đảng và đất nước trên các phương diện như xây dựng Đảng, ngoại giao và quốc phòng, thực hiện nhiều sự sắp xếp mang tính định hướng.

Tăng cường toàn diện công tác xây dựng Đảng

Đại hội XIII nhấn mạnh “sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Việt Nam”, trong báo cáo của Đại hội lần đầu tiên đề xuất phải quán triệt 5 phương châm chỉ đạo lớn của Đảng, đặt việc kiên trì và phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh lên hàng đầu, xác định việc “đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ

thống chính trị, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” là nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, điều này cho thấy Đảng Cộng sản Việt Nam hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng. Đồng thời, Đại hội XIII đã đi sâu phân tích những nguy cơ và thách thức mà công tác xây dựng Đảng phải đối mặt; lần lượt đưa ra những sắp xếp toàn diện và có hệ thống trong việc tăng cường xây dựng chính trị, xây dựng tư tưởng, xây dựng đạo đức, xây dựng tổ chức và xây dựng cán bộ trong Đảng; đặt việc xây dựng chính trị lên hàng đầu, kiên quyết ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức tác phong và hiện tượng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng; tiếp tục triển khai phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nỗ lực đào tạo đội ngũ cán bộ các cấp, bao gồm cả cán bộ cấp chiến lược, phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu đơn vị, xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực nổi trội, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới; đổi mới, kiện toàn hệ thống chính trị ngày càng tinh gọn, hiệu quả; tăng cường gắn bó mật thiết giữa Đảng và quần chúng nhân dân, dựa vào nhân dân để đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng. Phòng, chống tham nhũng là một trong những điểm nổi bật trong công tác của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, được đông đảo quần chúng nhân dân đồng tình, ủng hộ. Đại hội XIII đặc biệt quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng, nhấn mạnh phải ngăn chặn hiện tượng tham nhũng, lãng phí bằng quyết tâm chính trị cao hơn và hành động mạnh mẽ, triệt để và hiệu quả hơn, kiên trì nguyên tắc chống tham nhũng "không có vùng cấm, không có ngoại lệ", nghiêm khắc trừng trị các cán bộ vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, tăng cường kiểm soát và kiểm chế quyền lực, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham ô, lãng phí và mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

Ngoại giao quốc phòng ngày càng chủ động và tích cực

Đại hội XIII tiếp tục đặt an ninh quốc phòng vào vị trí quan trọng, coi đó là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của Đảng, nhà nước và nhân dân. Một là nhấn mạnh công tác an ninh quốc phòng là phải bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, bảo vệ Đảng, nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, hệ thống văn hóa và lợi ích quốc gia dân tộc. Hai là giữ vững, củng cố sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp của Đảng đối với quân đội nhân dân, công an nhân dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị trong quân đội, công an. Ba là, xây dựng đội ngũ quân đội nhân dân và công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại; đẩy mạnh hiện đại hóa một phần quân chủng, binh chủng và lực lượng vũ trang, bảo đảm đội ngũ cán bộ có chất lượng cao, sức chiến đấu mạnh mẽ, có thể hoàn thành nhiệm vụ trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Bốn là xây dựng lực lượng dự bị, dân quân tự vệ trên khắp các vùng, miền và trên biển, nâng cao năng lực thực thi pháp luật của đội ngũ cán bộ ở các khu vực biên giới, vùng biển và hải đảo.

Đại hội XIII đã nêu rõ đường lối và phương châm công tác ngoại giao của Việt Nam trong 5 năm tới. Một là nhấn mạnh việc xây dựng ngoại giao toàn diện và hiện đại, tiếp tục kiên trì phương châm đối

ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa; coi các nước láng giềng, đối tác chiến lược là đối tượng ưu tiên về ngoại giao; xây dựng hệ thống ngoại giao hiện đại với ba trụ cột lớn là ngoại giao chính đảng, ngoại giao nhà nước và ngoại giao nhân dân. Hai là bảo đảm vị trí cao nhất của lợi ích quốc gia và dân tộc trong hoạt động đối ngoại, nâng cao hiệu quả của công tác đối ngoại và hội nhập cộng đồng quốc tế trên cơ sở “vừa hợp tác vừa đấu tranh”, đấu tranh chống lại mọi âm mưu can thiệp vào công việc nội bộ và xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, ảnh hưởng đến ổn định chính trị của quốc gia. Ba là đề cao vai trò, địa vị của luật pháp quốc tế, tìm cách thúc đẩy giải pháp cho các vấn đề trên biển và các vấn đề an ninh hàng hải và hàng không dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên hợp quốc về Luật biển (UNCLOS) năm 1982; giải quyết các vấn đề còn lại về biên giới trên bộ với các nước láng giềng. Bốn là quan tâm hơn đến ngoại giao đa phương, chủ động hội nhập sâu rộng vào cộng đồng quốc tế, nhân mạnh xây dựng cộng đồng ASEAN bằng thái độ có trách nhiệm, bảo vệ địa vị trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực, nỗ lực phát huy vai trò và địa vị của Việt Nam trong việc xây dựng trật tự quốc tế và các cơ chế đa phương.

Kết luận

Đại hội XIII đã đưa ra một loạt chiến lược, chính sách phát triển mang tính hệ thống và thiết thực, cho thấy sau 35 năm đổi mới, ý nguyện của Đảng và nhân dân Việt Nam thực hiện bước phát triển nhảy vọt và trở thành nước có thu nhập trung bình cao ngày càng mạnh mẽ, sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam không ngừng tiến lên, sức mạnh tổng hợp quốc gia nhanh chóng tăng lên. Những thành tựu này đã củng cố niềm tin của Đảng vào con đường xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền tảng dư luận rộng rãi để củng cố vị thế cầm quyền của Đảng. Bên cạnh đó, Báo cáo chính trị của Đại hội XIII đã chỉ ra một cách khách quan rằng Việt Nam vẫn phải đối mặt với những vấn đề như chất lượng tăng trưởng kinh tế thấp, năng lực đổi mới công nghệ còn yếu, môi trường thị trường và cơ sở hạ tầng còn cần phải cải thiện, vấn đề môi trường sinh thái tương đối nghiêm trọng, thách thức và rủi ro trong công tác xây dựng Đảng... Về phương diện ngoại giao, Báo cáo chính trị của Đại hội XIII nêu rõ Việt Nam sẽ tiếp tục coi các nước láng giềng và đối tác chiến lược là đối tượng ưu tiên. Người phụ trách công tác đối ngoại của Đảng và Chính phủ Việt Nam cho biết Việt Nam ủng hộ Trung Quốc phát triển lớn mạnh để phát huy vai trò quan trọng trong việc duy trì hòa bình và phát triển của khu vực và thế giới, đóng góp to lớn hơn vào sự nghiệp chủ nghĩa xã hội thế giới. Việt Nam coi việc phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống với Trung Quốc là lựa chọn chiến lược và ưu tiên hàng đầu, mong muốn cùng phía Trung Quốc thực hiện nhận thức chung quan trọng mà lãnh đạo cấp cao nhất của hai Đảng, hai nước đã đạt được; tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm xây dựng Đảng và quản lý đất nước, thúc đẩy hợp tác thiết thực trên các lĩnh vực nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững, lành mạnh và ổn định quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước./.

Tags:
